

Số: 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ

Thuận An, ngày 20 tháng 04 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 20/04/2015 của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng Bình Dương.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch năm 2015 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1.1 - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 (đã được kiểm toán):	
- Tổng tài sản (31/12/2014):	780.137.868.530 đồng
- Vốn chủ sở hữu (31/12/2014):	486.093.389.610 đồng
- Doanh thu:	637.372.645.761 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	125.309.897.348 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	96.760.036.860 đồng

1.2 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Doanh thu sản xuất kinh doanh:	675.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	132.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	102.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức	25%
- Quỹ đầu tư phát triển	10%
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15%

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và phương hướng công tác năm 2015.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014 và phương hướng năm 2015.

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014, lợi nhuận năm trước chuyển sang và thặng dư cổ phần như sau:



Lợi nhuận trước thuế năm 2014	125.309.897.345 đồng
Chi phí thuế TNDN	28.324.975.407 đồng
Thuế TNDD hoãn lại	224.885.078 đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2014	96.760.036.860 đồng
Lợi nhuận năm 2013 chuyển sang	16.305.018.721 đồng
Thặng dư vốn cổ phần chuyển sang	37.000.000.000 đồng
Tổng nguồn vốn + Lợi nhuận phân phối năm 2014 như sau	150.065.055.581 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển(5% lợi nhuận sau thuế và bồ xung thêm 4.000.000.000 đồng)	8.790.985.657 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (12% lợi nhuận):	11.498.365.576 đồng
- Chia cổ tức: 60% vốn điều lệ	108.000.000.000 đồng
Trong đó:	
+ Bằng tiền mặt: 30% vốn điều lệ	54.000.000.000 đồng
* Đã chi đợt 1 năm 2014: 15% vốn điều lệ	27.000.000.000 đồng
* Chi tiếp đợt 2 năm 2014: 15% vốn điều lệ	27.000.000.000 đồng
+ Bằng cổ phiếu (tăng vốn điều lệ): 30% VĐL theo phương án đã được đại hội cổ đông thông qua	54.000.000.000 đồng
- Thủ lao của HĐQT, BKS:	2.000.000.000 đồng
- Thưởng Ban điều hành, cán bộ quản lý	2.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận chuyển sang năm 2015:	17.775.704.348 đồng

Điều 5 : Thông qua mức trích thủ lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014: **2.000.000.000 đồng** (Hai tỷ đồng). Kế hoạch chi thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015 là :**2.000.000.000 đồng** (Hai tỷ đồng)

Điều 6 : Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 là chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

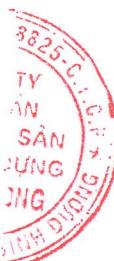
Điều 8 : Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc công ty .

Điều 09: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày 20/04/2015. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty và các cổ đông có trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.



TRẦN ĐÌNH HẢI



Số: 02/2015/NQ-ĐHĐCĐ

Thuận An, ngày 20 tháng 04 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 20/04/2015 của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng Bình Dương.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014:

1. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000đồng/01 cổ phiếu.
3. Cổ phiếu quỹ: Không có.
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa là 5.400.000 cổ phiếu và tối thiểu là 5.400.000 cổ phiếu (số lượng cổ phiếu phát hành có thể nhỏ hơn do xử lý cổ phiếu lẻ).
5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 54.000.000.000 đồng.
6. Tỷ lệ thực hiện: 30% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 30 cổ phiếu mới).
7. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014.
8. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
9. Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thặng dư vốn cổ phần trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014.
10. Mục đích phát hành: Tăng vốn điều lệ.



11. Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/01 cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

Ví dụ: Cổ đông XYZ có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng sở hữu 75 cổ phiếu, với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:30, số cổ phiếu được trả cổ tức trong năm 2014 cho cổ đông XYZ là $(75*30)/100 = 22.5$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông thực tế được nhận 22 cổ phiếu và 5.000 đồng bằng tiền mặt cho phần lẻ 0.5 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ này sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty phân phối cho các đối tượng khác với giá bán là 10.000 đồng/01 cổ phiếu.

12. Thời gian phát hành dự kiến: Trong quý III/2015 và sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận.

13. Niêm yết bổ sung: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức năm 2014 sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM và đăng ký lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- ✓ Lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp sau khi có chấp thuận của UBCKNN;
- ✓ Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn tất phương án phát hành, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành theo phương án nêu trên tại VSD, HOSE nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và cho công ty.
- ✓ Sửa đổi Điều lệ về phần vốn điều lệ căn cứ kết quả phát hành nêu trên.
- ✓ Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo kết quả của đợt phát hành nêu trên.



Điều 2: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày 20/04/2015. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty và các cổ đông có trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.



TRẦN ĐÌNH HẢI

Số: 03/2015/NQ-ĐHĐCĐ

Thuận An, ngày 20 tháng 04 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 20/04/2015 của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng Bình Dương.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kế hoạch đầu tư mở rộng sản xuất và phục vụ SXKD năm 2015:

1.1. Các dự án về mỏ khoáng sản năm 2015:

a/ Các mỏ hiện có :

- Mở rộng, xuống sâu mỏ đá Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (mở rộng: 7ha, diện tích sau mở rộng xuống sâu: 30ha, cos -20m, trữ lượng: 18.000.000 m³, thời gian khai thác: 11 năm).
- Xin cấp mới mỏ đá Tam Lập liền kề mỏ Phước Vĩnh (diện tích xin cấp: 16ha đã đền bù xong, trữ lượng: 13.000.000 m³, thời gian khai thác: 13 năm).
- Xin cấp mới mỏ sét gạch ngói Bồ Lá Phước Hòa, Huyện Phú Giáo (diện tích xin cấp: 30 ha (đã đền bù 1,2ha và đang tiếp tục đền bù), trữ lượng: 5.000.000m³, thời gian khai thác: 16 năm).
- Mở rộng xuống sâu mỏ đá Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương (mở rộng: 12ha, diện tích sau mở rộng xuống sâu: 40ha, cos -70m, trữ lượng: 28.000.000 m³, thời gian khai thác: 14 năm).
- Xuống sâu mỏ đá Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, Bình Dương (diện tích xuống sâu 16ha, cos -120m, trữ lượng: 4.480.000 m³, thời gian: 2 năm).
- Chi phí đầu tư: 54.900.000.000 đ
 - + Chi phí tư vấn lập thủ tục pháp luật để xin cấp phép: 4.500.000.000 đ
 - + Đền bù cho dân: 46.400.000.000 đ



* MỎ Sét Bố lá Phước Hòa - giai đoạn I:	10 ha	20.000.000.000 đ
* Mở rộng mỏ Phước Vĩnh:	1,6 ha	2.400.000.000 đ
* Mở rộng mỏ đá Tân Mỹ:	12 ha	24.000.000.000 đ
+ Chi phí đầu tư hạ tầng (đường ra vào mỏ, điện...), để khai thác mỏ Sét vào quý 4/2015 theo dự án.		4.000.000.000 đ

b/ Tìm kiếm các mỏ mới:

Tiếp tục tìm kiếm các mỏ mới trên địa bàn Đông Nam Bộ và Tây Nguyên để đầu tư lâu dài bằng nhiều hình thức.

1.2. Các dự án dài hạn thực hiện năm 2015:

- Dự án nhà ở cao cấp Bình Đức Tiến, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, Bình Dương (diện tích đất: 2,65 ha, diện tích nhà ở: 1,65 ha, số lượng nhà: 68 căn gồm có 12 căn đơn lập, 56 căn song lập). Năm 2015 thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng: 22.175.092.000 đồng.
- Dự án mở rộng Khu công nghiệp Đất Cuốc giai đoạn 1, Huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương (diện tích Chính Phủ cho phép mở rộng: 340,16 ha, giai đoạn 1: 136,48ha (đã đền bù: 26 ha, còn đền bù tiếp: 110,48 ha), thực hiện từ năm 2014 đến 2018). Năm 2015 tập trung đền bù giải phóng mặt bằng dự kiến: 220.960.000.000 đồng.

1.3. Chuẩn bị đầu tư các dự án về chế biến khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng:

- Cưa xẻ đá mồ côi, đá bàn tại mỏ Phước Vĩnh, Huyện Phú Giáo, Bình Dương: công suất: 100.000 m³/năm, sản phẩm: đá ốp lát, lát vỉa hè, lót sân vườn..., công nghệ: tiêu chuẩn Châu Âu.
- Gạch không nung tại mỏ đá Tân Mỹ, Huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương: nguyên liệu sử dụng: xi măng, đá mi bụi, công suất: 15.000.000 viên/năm, sản phẩm: gạch đặc, gạch 4 lỗ 8x18, công nghệ Châu Á: Nhật, Hàn Quốc
- Hệ thống lắng lọc cao lanh tại mỏ cao lanh Minh Long, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình phước: công suất: 15.000 tấn/năm, sản phẩm: Cao lanh chất lượng cao và tận thu cát sỏi, công nghệ: Châu Á (Đài Loan, Trung Quốc)

1.4. Đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2015:

Đầu tư xây dựng cơ bản các mỏ khoáng sản, an toàn cho sản xuất vật liệu xây dựng và khác: 8.500.000.000 đồng.

Điều 2: Nguồn vốn để thực hiện các dự án: vốn chủ sở hữu (quỹ đầu tư phát triển sản xuất), bán cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, các nguồn lực khác (huy động), vay ngân hàng thương mại.

J14882
CÔNG TY
SẢN PHẨM
TÁNG SÀ
TÂY DỰN
BÌNH DƯƠNG
JIN-T.BMW

Điều 2: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày 20/04/2015. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty và các cổ đông có trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.



**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG**

Hôm nay vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 20 tháng 4 năm 2015, tại Trung tâm hội nghị - tiệc cưới Thanh Bình KSB số 5/999 đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Hòa Lân 1, Phường Thuận Giao, Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

I/ Thành phần tham dự:

Gồm các cổ đông, người được ủy quyền đại diện cho các cổ đông, theo báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu với các số liệu cụ thể như sau:

- Số cổ đông theo danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt đến ngày 23 tháng 3 năm 2015 là: 530 cổ đông, sở hữu 18 triệu cổ phần (100% vốn điều lệ).
- Số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội là: 81 cổ đông; sở hữu 13.939.419 cổ phần, chiếm tỷ lệ 77,44 % trên vốn Điều lệ.
- Số cổ đông vắng mặt là: 449 cổ đông; sở hữu 4.060.581 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,56% trên vốn Điều lệ.
- Căn cứ Điều 102 của Luật Doanh nghiệp về “ Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông”; căn cứ Khoản 1 Điều 23 Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương.

Với số cổ đông có đầy đủ tư cách, đại diện cho 13.939.419 cổ phần, tương đương 77,44% là đủ điều kiện, thể thức để tiến hành tổ chức Đại hội.

- Để tiến hành Đại hội, Ban tổ chức đề nghị các cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua chương trình nghị sự, thành phần Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.

Chủ tọa đoàn:

1. Ông Trần Đình Hải: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc;
2. Ông Hoàng Văn Lộc: Thành viên Hội đồng quản trị;
3. Ông Trần Thiện Thể: Thành viên Hội đồng quản trị.

Ban Thư ký:

1. Bà Dương Hồng Hạnh;
2. Ông Nguyễn Văn Đông.

Ban kiểm phiếu:

1. Ông Mai Văn Lịch;
2. Ông Phạm Thanh Tùng;
3. Ông Nguyễn Thế Nghĩa.

Đại hội đã biểu quyết về số lượng, thành phần như trên, với số phiếu tán thành là 100%.

II/ Nội dung Đại hội:

1. Các báo cáo được trình bày tại Đại hội:

- Ông Trần Đình Hải – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc báo cáo về *Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015*;
- Ông Hoàng Văn Lộc – Thành viên Hội đồng quản trị báo cáo *Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và Phương hướng hoạt động năm 2015*;
- Ông Chu Thế Hoàng – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo *Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và Phương hướng hoạt động năm 2015*.
- Ông Trần Thiện Thể - Thành viên Hội đồng quản trị thông qua các tờ trình sau:
 - + *Tờ trình số 01/TT-KS: về việc phân phối lợi nhuận*;
 - *Phụ lục số 01 về Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014*;
 - + *Tờ trình số 02/TT-KS: về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát* ;
 - + *Tờ trình số 03/TT-KS: về việc chọn đơn vị kiểm toán*;
 - + *Tờ trình số 04/TT-KS: về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc*.

2. Ý kiến của cổ đông:

2.1. Ý kiến thứ nhất

- Mỏ đá Tân Đông Hiệp trong báo cáo của Tổng giám đốc trữ lượng còn lại là 2.000.000 m³ là trữ lượng còn lại năm 2015 hay năm 2016?
- Việc xin phép gia hạn xuống sâu mỏ Tân Đông Hiệp đến khi nào mới được gia hạn cấp phép?
- Sau khi mỏ Tân Đông Hiệp đóng cửa thì mỏ Phước Vĩnh và mỏ Tân Mỹ có bù đắp đủ sản lượng không?
- Việc chia cổ tức năm 2015 là 25% trên vốn điều lệ cũ hay mới?
- Quý I/2015 kết quả sản xuất kinh doanh khả quan, đề nghị cho biết chi tiết doanh thu và lợi nhuận từng lĩnh vực kinh doanh?

90
còn
cổ
tò
toá
và
đến
NAT

- Đối với Phụ lục số 01 về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 có nêu nguồn vốn từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, đề nghị bổ sung thêm nguồn vốn từ thặng dư vốn cổ phần.
- Việc mở rộng khu công nghiệp, nằm trong khu vực Trung tâm của huyện Bắc Tân Uyên thì có hạn chế như thế nào khi tiếp nhận các doanh nghiệp sản xuất các lĩnh vực có ô nhiễm.
- Theo báo cáo của Chủ tọa đoàn đến đầu năm 2015 trữ lượng còn lại của mỏ đá Tân Đông Hiệp là 2 triệu m³, nhưng tại sao kế hoạch khai thác đá năm 2015 là 2,5 triệu m³
- Nếu năm 2016 được gia hạn thêm thì trữ lượng là bao nhiêu?
- Khu công nghiệp Đất Cuốc nằm trong khu vực trung tâm của Huyện Bắc Tân Uyên, theo quy hoạch như vậy có ảnh hưởng gì đến Khu công nghiệp hay không như là hạn chế các nhà đầu tư kinh doanh lĩnh vực dễ gây ô nhiễm hay là hướng đến các nhà đầu tư kinh doanh các lĩnh vực công nghệ cao không ?

2.2. Ý kiến thứ hai:

- Thống nhất với nội dung các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Tuy nhiên, khi tăng vốn điều lệ thì Hội đồng quản trị phải đảm bảo lợi nhuận tăng theo.
- Đề nghị thù lao Hội đồng quản trị được chia theo tỷ lệ của lợi nhuận sau thuế hàng năm.

2.3. Ý kiến thứ ba:

- Mỏ đá Phước Vĩnh có giấy phép đến tháng 10/2017, mỏ đá Tân Mỹ là tháng 9/2019 sau khi xin phép thêm thì Phước Vĩnh được thêm 11 năm và Tân Mỹ được thêm 14 năm thì có cộng được vô thời hạn như giấy phép cũ không?
- Công suất khai thác bằng trữ lượng chia cho số năm, mỏ Phước Vĩnh có công suất khoảng 500.000m³/năm vậy khi mỏ Tân Đông Hiệp phải đóng cửa thì những năm sau mỏ Phước Vĩnh và Tân Mỹ có thể tăng năng suất lên không nếu công suất giấy phép là 500.000m³/năm?

3. Giải trình của chủ toạ đoàn:

- Hội đồng quản trị luôn cố gắng phấn đấu nâng cao doanh thu, tiết kiệm chi phí để tăng lợi nhuận.
- Vấn đề chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2015 đề nghị giữ nguyên như nội dung tờ trình số 02/TT-KS, việc trích thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo tỷ lệ % sẽ được xem xét vào năm 2016.
- Theo giấy phép khai thác của mỏ đá Tân Đông Hiệp thì trữ lượng còn lại đến thời điểm đầu năm năm 2015 là 2.000.000 m³, Công ty đã triển khai việc dự trữ đá, khả năng tận thu được từ 500.000 đến 700.000 m³ để dự trữ cho khoảng 06 tháng đầu năm 2016 nếu phải đóng cửa mỏ vào cuối năm 2015.

188
3 T1
HÀI
GS
DỤ
ƯỚI
T.BV

- Việc xin phép gia hạn xuống sâu mỏ Tân Đông Hiệp cần phải thực hiện theo lộ trình, đáp ứng đủ các điều kiện (thăm dò, đánh giá tác động môi trường...) thời gian thực hiện các thủ tục xin cấp mới chậm nhất là 30/6/2015 mới giải quyết được. Hiện nay, Công ty đang tiếp cận lấy ý kiến để tạo sự đồng thuận cao của người dân xung quanh mỏ.
- Hội đồng quản trị đã có kế hoạch điều chỉnh các chỉ tiêu sản lượng cho phù hợp với việc di dời các trang thiết bị, cơ sở hạ tầng để đảm bảo sản lượng khai thác mỏ Phước Vĩnh, mỏ Tân Mỹ khi mỏ Tân Đông Hiệp đóng cửa, đảm bảo cân bằng doanh thu. Đồng thời cũng có thể vận dụng việc cải tạo phục hồi môi trường khi đóng cửa mỏ Tân Đông Hiệp để tận thu triệt sản lượng đá.
- Về số liệu chi tiết doanh thu, lợi nhuận của Quý I/2015 đối với từng lĩnh vực, bộ phận Kế toán sẽ cung cấp cho cổ đông.
- Hội đồng quản trị tiếp thu ý kiến của cổ đông về việc đề nghị bổ sung thặng dư vốn cổ phần vào nguồn vốn chia cổ tức.
- Nghị quyết năm 2014 đề nghị chia cổ tức là 25% nhưng tại Đại hội, HĐQT đề xuất ý kiến chia cổ tức là 60% trong đó: 30% bằng tiền, 30% bằng cổ phiếu trên vốn điều lệ.
- Trữ lượng còn lại là trữ lượng đá nguyên khai với trữ lượng 2.000.000 m³ thì tương đương với 3.000.000m³ đá thành phẩm và Công ty sẽ tiến hành khai thác toàn bộ trong năm 2015.
- Năm 2016 nếu được cấp phép khai thác xuống sâu thì trữ lượng khoảng 4.480.000 m³, khai thác trong thời gian 2 năm.
- Khu công nghiệp Đất Cuốc trước đây là khu vực thuộc vùng sâu, vùng xa của huyện Tân Uyên, nhưng do chia tách địa giới hành chính, đã hình thành nên huyện mới là huyện Bắc Tân Uyên thì Khu công nghiệp Đất Cuốc lại nằm ngay trung tâm của huyện, khu công nghiệp hiện hữu và mở rộng trong tương lai đã được Chính phủ phê duyệt nằm ngoài quy hoạch của Huyện Bắc Tân Uyên nên không ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của Khu công nghiệp.
- Đối với việc thu hút đầu tư, không mời gọi những dự án đầu tư gây ô nhiễm vào khu công nghiệp, chỉ cho xử lý những dự án trong ĐTM và đảm bảo công suất của nhà máy xử lý nước thải tại khu công nghiệp là 5.800m³/ngày đêm. Trường hợp, nhà đầu tư có nhu cầu sử dụng diện tích lớn khoảng 30ha trở lên đối với lĩnh vực có gây ô nhiễm thì họ phải cam kết tự xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn A và chịu sự giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Đối với Bình Dương chỉ cấp phép khai thác mỏ là 3 năm, sau 3 năm phải xin gia hạn, hiện nay đã có chủ trương cho cấp phép 5 năm.

4. Biểu quyết tại Đại hội:

- 4.1. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015”, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 100%

4.2. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và phương hướng hoạt động năm 2015”, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 100%

4.3. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và phương hướng hoạt động năm 2015”, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 100%

4.4. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận “Tờ trình số 01/TT-KS, thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán và kế hoạch phân phối lợi nhuận”, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 100%

4.5. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận thông qua nội dung “Phụ lục số 01 về Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014”, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 100%

4.6. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “Tờ trình số 02/TT-KS, về Mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát”:

- Theo mức cố định là 2 tỷ đồng, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 99.99%
- Theo tỷ lệ phần trăm lợi nhuận sau thuế, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 0.01%

4.7. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “Tờ trình số 03/TT-KS, về việc chọn Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015”, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 100%

4.8. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận, thông qua “Tờ trình số 04/TT-KS, về việc chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc”, với số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 100%

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương kết thúc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản được đọc thông qua trước Đại hội và được biểu quyết tán thành 100% nội dung ghi trong biên bản.



Trần Đình Hải

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Dương Đăng Hạnh